**ECHOES BEFORE TIME**

Day 3

**HL:**

Chào buổi sáng, Giáo sư Solomon!

Tôi rất háo hức chờ đón buổi hôm nay, đặc biệt là những "món nợ" mà Giáo sư đã nói đến ở 2 buổi trước, như chi tiết hơn về con mắt Sahara, hay về mục đích mà các Kim Tự Tháp Ai Cập được xây dựng…

**GS:** (Mỉm cười nồng hậu, đứng dậy khỏi ghế và bắt tay Henry)

Chào buổi sáng, Henry. Sự háo hức của anh là nguồn động viên lớn cho tôi đấy. Tôi cũng rất mong chờ buổi nói chuyện cuối cùng này của chúng ta, nơi chúng ta sẽ cùng nhau xâu chuỗi lại những "tiếng vọng" mà chúng ta đã nghe, và có lẽ, tìm thấy một vài câu trả lời cho những "món nợ" mà anh đã nhắc đến. Mời anh ngồi.

(Giáo sư ra hiệu mời Henry ngồi, rồi ông cũng ngồi xuống chiếc ghế quen thuộc của mình, rót trà.)

Đúng vậy, Con Mắt Sahara và mục đích thực sự của các Kim Tự Tháp Ai Cập, đặc biệt là những gì liên quan đến "thấy biết" của Laura, là những chủ đề mà tôi đã hứa sẽ chia sẻ sâu hơn. Chúng là những mảnh ghép quan trọng, có thể giúp chúng ta nhìn nhận lịch sử và những quy luật vận hành của nó dưới một góc độ hoàn toàn khác.

Vậy, chúng ta bắt đầu với Con Mắt Sahara nhé? Anh có vẻ rất quan tâm đến cấu trúc kỳ vĩ này sau khi chúng ta chạm đến nó ở buổi trước. Anh có những suy nghĩ hay câu hỏi cụ thể nào về nó không, trước khi tôi đi vào chi tiết hơn?

**HL:**

Vâng, vậy Giáo sư hãy bắt đầu với con mắt Sahara... Nhìn tư Google Map thì tôi thấy nó không giống bất kỳ một cấu trúc "tự nhiên" nào như được hình thành từ núi lửa hoặc các kiến tạo địa chất đơn thuần…

**GS:** (Gật đầu, ánh mắt ánh lên vẻ tán đồng)

Anh quan sát rất tinh tế, Henry. Và trực giác của anh hoàn toàn có lý. Khi nhìn Cấu trúc Richat từ trên cao, qua những hình ảnh vệ tinh như Google Maps, cái cảm giác đầu tiên của nhiều người, bao gồm cả tôi, là nó có một sự "sắp đặt" nào đó, một trật tự mà các quá trình địa chất tự nhiên đơn thuần khó lòng tạo ra được với mức độ hoàn hảo đến vậy.

Đúng là giới khoa học chính thống thường giải thích Cấu trúc Richat là một vòm địa chất (geological dome) bị xói mòn qua hàng triệu năm, để lộ ra các lớp đá trầm tích và đá núi lửa đồng tâm. Và chắc chắn, các yếu tố địa chất tự nhiên đã đóng một vai trò trong việc định hình nó ở một mức độ nào đó.

Nhưng, (Giáo sư ngừng lại, nhìn thẳng vào Henry) giải thích đó, theo tôi, vẫn còn bỏ ngỏ quá nhiều câu hỏi, nhiều điểm "phi lý" mà chúng ta không thể dễ dàng bỏ qua.  
Thứ nhất, là sự tròn đều gần như hoàn hảo của các vòng tròn, đặc biệt là ba vòng tròn chính bên trong. Tại sao sự xói mòn lại tạo ra những đường cong mượt mà và đồng tâm đến thế trên một quy mô rộng lớn như vậy, với đường kính vòng ngoài cùng lên đến hơn 40 cây số? Các quá trình tự nhiên thường có xu hướng tạo ra những hình thái bất đối xứng hơn.  
Thứ hai, là khoảng cách giữa các vòng tròn đất và các "kênh" trũng xen kẽ. Chúng dường như có một sự phân bố rất đều đặn, gợi ý về một thiết kế có chủ đích.

Và khi chúng ta đặt những đặc điểm này bên cạnh mô tả của Plato về thủ đô Atlantis, sự trùng hợp trở nên vô cùng đáng kinh ngạc.  
Plato nói về một thành phố được xây dựng với các vòng tròn đồng tâm gồm đất liền và các kênh đào nước. Cấu trúc Richat, với các vòng đai đá nổi cao xen kẽ với các thung lũng trũng thấp, hoàn toàn khớp với mô tả này.  
Về kích thước, Plato đưa ra những con số cụ thể cho đường kính của các vòng tròn và chiều rộng của các kênh. Khi so sánh với kích thước thực tế của Richat, có những sự tương đồng rất đáng chú ý, dù có thể có những sai lệch do thời gian và cách diễn giải.  
Plato cũng mô tả một ngọn đồi ở trung tâm thành phố, nơi đặt cung điện và đền thờ. Vùng trung tâm của Richat, dù hiện nay khá bằng phẳng, nhưng vẫn có một khu vực hơi nhô cao và có những đặc điểm địa chất khác biệt.  
Và một chi tiết quan trọng nữa, Plato nói rằng Atlantis có một con kênh lớn dẫn ra biển ở phía Nam. Nếu chúng ta xem xét địa hình cổ của Sahara, khi mực nước biển có thể cao hơn nhiều, và khu vực này không phải là sa mạc, thì hoàn toàn có khả năng một con sông lớn hoặc một kênh đào đã từng nối Richat với đại dương ở phía Nam. Có những nghiên cứu địa chất chỉ ra dấu vết của các hệ thống sông ngòi cổ đại rộng lớn trong khu vực này.

Khi tôi chia sẻ những điều này và cho Laura xem kỹ hơn hình ảnh, cũng như các bản đồ địa hình của Richat, con bé đã có những "cảm nhận" rất mạnh mẽ, chi tiết hơn lần trước. Con bé vẫn khẳng định đây không phải là một cấu trúc hoàn toàn tự nhiên, mà có sự "can thiệp, tạo tác của một dạng sinh mệnh có trí tuệ từ rất, rất lâu đời".  
Lần này, Laura còn mô tả thêm về một "ký ức về sự trù phú đã mất", một nơi từng rất xanh tươi, nhiều nước, đầy ắp sự sống, hoàn toàn trái ngược với sa mạc khô cằn hiện tại. Con bé nói về một "năng lượng xoáy" rất mạnh ở trung tâm, như thể nơi đó từng là một điểm hội tụ hoặc phát tán năng lượng lớn. Và thi thoảng, con bé "nghe" được những "âm thanh vọng lại" rất mơ hồ, như tiếng đá lớn vỡ ra, tiếng những công trình khổng lồ sụp đổ trong một cơn hỗn loạn của nước, cùng với "ký ức buồn về một sự kiện nước dâng lên rất nhanh và nhấn chìm tất cả".  
Khi tôi hỏi về "sinh mệnh có trí tuệ" đã tạo tác, Laura không chắc đó chỉ là con người như chúng ta. Con bé cảm nhận được một "tầm vóc" hoặc "khả năng" khác biệt, nhưng không thể mô tả rõ ràng hơn. Con bé cũng nhấn mạnh rằng, dù có những cảm nhận mạnh mẽ về tính nhân tạo và thảm họa nước, nó không thể khẳng định chắc chắn đó có phải là Atlantis của Plato hay không.

Dựa trên tất cả những điều này – sự tương đồng với mô tả của Plato, những câu hỏi chưa được giải đáp từ góc độ địa chất thuần túy, và cả những "cảm nhận" đặc biệt của Laura – cá nhân tôi có một niềm tin khá lớn, có lẽ đến 80-90%, rằng Cấu trúc Richat chính là dấu tích của thủ đô Atlantis, hoặc ít nhất là một phần quan trọng của nền văn minh đó. Tuy nhiên, như một nhà khoa học, tôi vẫn phải nhấn mạnh rằng chúng ta cần thêm những bằng chứng khảo cổ trực tiếp, những cuộc khai quật quy mô lớn tại chính địa điểm đó, để có thể đưa ra kết luận cuối cùng.

**HL:**

Vậy nếu xét về địa hình chỗ đó, về độ cao và kich thước... Nếu giả sử Giáo sư là người lựa chọn địa điểm để xây dựng một thành phố lớn cho một đế quốc hùng mạnh, thì vị trí như con mắt Sahara có phải là một lựa chọn tốt? giả sử xét bối cảnh khi đó xung quanh nó không phải là sa mạc mênh mông...

**GS:**(Mỉm cười, gật gù)

Một câu hỏi rất thực tế và thú vị, Henry. Đặt mình vào vị trí của một người kiến tạo, một nhà quy hoạch của một đế quốc hùng mạnh cổ xưa... liệu Con Mắt Sahara, trong bối cảnh không phải là sa mạc, có phải là một lựa chọn tối ưu không?

Tôi nghĩ là có, và có nhiều lý do để nói như vậy.

Thứ nhất, về vị trí địa lý và khả năng phòng thủ tự nhiên. Nếu chúng ta hình dung Cấu trúc Richat như một hòn đảo hoặc một vùng đất cao ven biển, được bao quanh bởi các kênh đào tự nhiên hoặc nhân tạo như Plato mô tả, thì nó sẽ tạo ra một hệ thống phòng thủ vô cùng hiệu quả. Các vòng tròn đồng tâm bằng đất và nước sẽ là những rào cản tự nhiên, khiến việc tấn công từ bên ngoài trở nên vô cùng khó khăn. Bất kỳ kẻ thù nào muốn xâm nhập cũng sẽ phải vượt qua nhiều lớp phòng thủ.

Thứ hai, khả năng tiếp cận nguồn nước và giao thông đường thủy. Nếu khu vực đó có nhiều nước, với các kênh đào nối liền ra biển như Plato gợi ý, thì việc cung cấp nước ngọt cho một thành phố lớn, cũng như phát triển giao thương đường thủy, vận chuyển hàng hóa, và duy trì một hạm đội hải quân hùng mạnh sẽ rất thuận lợi. Các kênh đào không chỉ để phòng thủ mà còn là những huyết mạch kinh tế và quân sự.

Thứ ba, nguồn tài nguyên tại chỗ. Plato mô tả Atlantis có nhiều loại đá quý để xây dựng, kim loại, gỗ, và đất đai màu mỡ. Vùng Richat, với cấu tạo địa chất phức tạp của nó, có thể đã từng cung cấp nhiều loại khoáng sản và đá xây dựng. Nếu khí hậu khi đó ôn hòa hơn, vùng đất xung quanh có thể rất trù phú cho nông nghiệp.

Thứ tư, tầm nhìn chiến lược và yếu tố tâm linh. Một vị trí hơi nhô cao, như một hòn đảo hoặc một cao nguyên ven biển, không chỉ mang lại lợi thế về tầm nhìn quân sự mà còn có thể có ý nghĩa tâm linh. Nhiều nền văn minh cổ đại chọn xây dựng các trung tâm quyền lực và tôn giáo của họ ở những vị trí "đắc địa", có trường năng lượng tốt, hoặc gần các nguồn tài nguyên thiêng liêng. "Năng lượng xoáy" mà Laura cảm nhận được ở trung tâm Richat có thể là một yếu tố như vậy.

Thứ năm, nếu chúng ta xét đến giả thuyết rằng người Atlantis có những công nghệ tiên tiến, thì việc lựa chọn một địa điểm có cấu trúc địa chất đặc biệt như Richat có thể không phải là ngẫu nhiên. Biết đâu cấu trúc vòm tự nhiên của nó, hoặc các loại khoáng sản đặc thù, lại phù hợp cho việc xây dựng các công trình năng lượng hoặc các thiết bị công nghệ cao của họ.

Tất nhiên, đây là chúng ta đang suy luận dựa trên giả định rằng Richat từng là một nơi có điều kiện tự nhiên thuận lợi. Nhưng nếu những bằng chứng về một Sahara xanh tươi trong quá khứ là chính xác, thì việc một nền văn minh hùng mạnh chọn nơi đây làm trung tâm của mình là hoàn toàn có lý. Nó hội tụ đủ các yếu tố từ phòng thủ, kinh tế, tài nguyên đến cả những giá trị mang tính biểu tượng và tâm linh.

Và rồi, sự biến đổi khí hậu khắc nghiệt, hoặc một thảm họa địa chất khủng khiếp, đã biến một "thiên đường" thành một "sa mạc tử thần", chôn vùi một nền văn minh huy hoàng dưới lớp cát của thời gian, chỉ để lại một "con mắt" khổng lồ như một dấu tích câm lặng.

**HL:**

Vậy đến hiện tại, đã có những cuộc khảo sát nghiêm túc nào của giới khảo cổ và khoa học về con mắt Sahara này chưa? Và họ có tìm thấy được dấu hết đáng chú ý nào không, thưa Giáo sư?

**GS:**

Đó là một câu hỏi rất xác đáng, Henry. Một cấu trúc kỳ lạ và gợi mở như Con Mắt Sahara chắc chắn đã thu hút sự chú ý của giới khoa học, đặc biệt là các nhà địa chất.

Và đúng là đã có nhiều cuộc khảo sát địa chất nghiêm túc được thực hiện tại Cấu trúc Richat. Các nhà địa chất đã nghiên cứu rất kỹ về các lớp đá, thành phần khoáng vật, và quá trình hình thành của nó. Như tôi đã đề cập, giải thích khoa học chính thống hiện nay cho rằng đây là một vòm địa chất bị nâng lên và sau đó bị xói mòn qua hàng triệu năm, để lộ ra các lớp đá có độ cứng khác nhau, tạo thành các vòng tròn đồng tâm. Họ cũng đã tìm thấy bằng chứng về hoạt động núi lửa trong quá khứ tại khu vực này.

Tuy nhiên, khi nói đến các cuộc khảo cổ học quy mô lớn, với mục tiêu tìm kiếm dấu vết của một nền văn minh tiên tiến như Atlantis, thì tình hình lại khác.  
Thứ nhất, việc giới khoa học chính thống đã có một giải thích địa chất (dù còn những điểm chưa hoàn toàn thỏa đáng như chúng ta đã bàn) khiến cho việc đề xuất và tài trợ cho các cuộc khai quật khảo cổ lớn với giả thuyết "Atlantis" trở nên khó khăn hơn.  
Thứ hai, Cấu trúc Richat là một khu vực vô cùng rộng lớn và nằm ở một trong những sa mạc khắc nghiệt nhất thế giới. Việc tiến hành các cuộc khảo sát khảo cổ chi tiết trên toàn bộ diện tích này đòi hỏi nguồn lực khổng lồ, cả về tài chính lẫn con người, và đối mặt với vô vàn thách thức về hậu cần.  
Thứ ba, đôi khi, sự ổn định chính trị trong khu vực cũng có thể ảnh hưởng đến khả năng thực hiện các dự án nghiên cứu dài hạn.

Mặc dù vậy, không phải là không có những phát hiện khảo cổ nào cả. Trong và xung quanh Cấu trúc Richat, người ta đã tìm thấy các công cụ đá của người tiền sử, thuộc các thời kỳ đồ đá cũ và đồ đá mới (Paleolithic và Neolithic). Điều này cho thấy khu vực này đã có con người sinh sống từ rất lâu, khi Sahara còn xanh tươi hơn. Người ta cũng tìm thấy một số mảnh gốm và các dấu hiệu khác của sự cư trú, nhưng những phát hiện này thường được cho là thuộc về các nền văn hóa đơn giản hơn, những nhóm người săn bắt hái lượm hoặc chăn nuôi gia súc thời kỳ đầu, chứ chưa phải là dấu vết của một đô thị phức tạp, một nền văn minh công nghệ cao như Atlantis được mô tả.

Vấn đề là, nếu có một nền văn minh tiên tiến từng tồn tại ở đó, và sau đó bị một thảm họa khủng khiếp chôn vùi hoặc phá hủy, thì những gì còn sót lại có thể nằm rất sâu dưới các lớp trầm tích, hoặc đã bị biến đổi nghiêm trọng. Các công cụ đá đơn giản của những cư dân sau này có thể chỉ là những gì dễ tìm thấy trên bề mặt, hoặc ở những lớp nông.

Cá nhân tôi tin rằng, để thực sự làm sáng tỏ bí ẩn của Con Mắt Sahara, chúng ta cần những cuộc khảo sát khảo cổ có định hướng rõ ràng hơn, có thể kết hợp với các công nghệ viễn thám tiên tiến (như radar xuyên đất) để tìm kiếm những cấu trúc ẩn sâu bên dưới, và quan trọng nhất, là một tư duy cởi mở, sẵn sàng xem xét những khả năng vượt ra ngoài những giải thích hiện có.

Cho đến nay, "dấu vết đáng chú ý" theo nghĩa là bằng chứng không thể chối cãi về một thành phố Atlantis tại Richat vẫn chưa được giới khoa học chính thống công bố rộng rãi. Nhưng điều đó không có nghĩa là không có gì ở đó cả. Có thể những khám phá quan trọng nhất vẫn đang chờ đợi chúng ta, ẩn mình dưới lớp cát của thời gian và sự hoài nghi.

**HL:**Vâng, nếu như đó là thành phố trung tâm của Atlantis, và như được Plato nói đến, nó đã bị chầm xuống biển, và giờ đây là lại ở trên cạn giữa sa mạc mênh mông, vậy thì nó đã trải qua quá trình biến đổi địa chất mạnh vẽ và trải qua thời gian rất lâu dài... Như vậy, một cách tự nhiên nó đã bị bào mòn và che phủ bởi các lớp trầm tích…

**GS:**(Gật đầu, vẻ mặt đồng tình sâu sắc)

Anh nói rất đúng, Henry. Đó chính xác là những gì chúng ta phải hình dung nếu Cấu trúc Richat thực sự là di tích của một trung tâm văn minh cổ xưa đã trải qua những biến cố địa chất kinh hoàng như vậy.

Nếu nó đã từng bị nhấn chìm xuống biển – một sự kiện mà bản thân nó đã đủ sức tàn phá và xóa sổ phần lớn các công trình – rồi sau đó, qua một quá trình nâng lên địa chất cực kỳ mạnh mẽ và kéo dài hàng ngàn, thậm chí hàng chục ngàn năm, để rồi lại trơ gan cùng tuế nguyệt giữa một trong những sa mạc khắc nghiệt nhất, thì việc tìm kiếm những dấu vết rõ ràng sẽ là một thử thách vô cùng lớn.

Hãy tưởng tượng:  
Đầu tiên là sự tàn phá của nước. Những cơn sóng thần, sự thay đổi áp suất, sự ăn mòn của nước mặn... tất cả sẽ bào mòn, cuốn trôi, và làm sụp đổ các công trình kiến trúc, dù chúng có kiên cố đến đâu.  
Sau đó, khi được nâng lên, nó sẽ phải đối mặt với sự bào mòn của các yếu tố tự nhiên trên cạn: gió cát không ngừng nghỉ của sa mạc, sự chênh lệch nhiệt độ cực đoan giữa ngày và đêm làm nứt vỡ đá, và có thể cả những trận mưa hiếm hoi nhưng dữ dội cũng góp phần xói mòn.  
Và như anh nói, các lớp trầm tích, cát bụi sẽ từ từ tích tụ, che phủ, chôn vùi những gì còn sót lại. Hàng ngàn năm sa mạc hóa sẽ tạo ra những lớp phủ dày đặc, khiến cho việc phát hiện bất cứ thứ gì bên dưới trở nên vô cùng khó khăn nếu chỉ dựa vào quan sát bề mặt.

Những gì chúng ta có thể tìm thấy, nếu may mắn, có lẽ chỉ là những nền móng sâu nhất, những cấu trúc bằng đá đặc biệt kiên cố đã bị hư hại nặng, hoặc những mảnh vỡ nằm rải rác. Các vật liệu dễ phân hủy như gỗ, kim loại (trừ vàng hoặc những hợp kim đặc biệt) gần như không có cơ hội tồn tại.

Điều này giải thích tại sao các công cụ đá đơn giản của người tiền sử có thể được tìm thấy tương đối dễ dàng trên bề mặt hoặc ở các lớp nông, vì chúng thuộc về những giai đoạn cư trú muộn hơn, sau khi phần lớn các biến cố địa chất đã xảy ra và cảnh quan đã ổn định hơn. Nhưng để chạm đến "trái tim" của một nền văn minh đã bị chôn vùi và bào mòn qua nhiều tầng địa chất và thời gian như vậy, chúng ta cần những phương pháp vượt xa khảo cổ học truyền thống.

Nó đòi hỏi sự kiên nhẫn, những công nghệ tiên tiến có khả năng "nhìn xuyên" qua các lớp đất đá, và quan trọng hơn cả, là một sự sẵn sàng chấp nhận rằng những "dấu vết" có thể không còn nguyên vẹn, không dễ nhận diện, và cần một con mắt được rèn luyện cùng một tư duy cởi mở để có thể giải mã chúng.

Vậy nên, việc chưa tìm thấy những "thành phố vàng" hay những "cỗ máy tinh thể" nguyên vẹn tại Richat không nhất thiết phủ nhận khả năng nó từng là một trung tâm văn minh lớn. Nó chỉ càng cho thấy quy mô của sự hủy diệt và sự bao la của thời gian đã làm lu mờ đi những dấu tích huy hoàng.

**HL:**  
Thưa Giáo sư, một câu hỏi lớn vừa xuất hiện trong đầu tôi...  
Nếu chúng ta quan sát nó từ trên cao bằng Google Map, chúng ta sẽ thấy biển cát mênh mong xung quanh nó... Vậy tại sao "con mắt" đó lại không bị cát che phù hoàn toàn luôn? Liệu đây là dụng ý của Đấng Tạo Hoá?

Và rồi câu hỏi thứ hai: Cát ở đâu ra mà nhiều vậy? Suốt một dải kéo dài từ cực tây của Châu Phi kéo đến Ai Cập, rồi vượt qua vùng Tây Á đến Trung Á, thậm chí đến tận vùng Tân Cương và Nội Mông của Trung Quốc... Số lượng cát khổng lồ như vậy khác xa số lượng cát ở các bờ biển hoặc so sông suối tạo ra... Vậy nguồn gốc cát đó từ đâu mà ra? Có phải là từ một đấng toàn năng nào đó đã dùng cát để huỷ diện các nền văn minh?

Và một câu hỏi thứ ba xuất hiện: như vậy, đã có bao nhiêu nền văn minh đã bị chôn vùi dưới lớp cát đó?

**GS:**(Lặng đi một chút, ánh mắt nhìn xa xăm, rồi một nụ cười nhẹ thoáng trên môi)

Henry, anh vừa đặt ra một loạt câu hỏi vô cùng sâu sắc và táo bạo. Chúng chạm đến những bí ẩn lớn nhất của hành tinh chúng ta, và cũng là những điều mà tôi đã trăn trở suốt nhiều năm. Đây không còn đơn thuần là khảo cổ học nữa, mà đã đi vào địa hạt của những quy luật vũ trụ và có thể là cả những "an bài" lớn lao.

Hãy để tôi thử chia sẻ những suy nghĩ của mình về từng câu hỏi của anh, dù biết rằng chúng ta có lẽ chỉ đang chạm đến bề nổi của những sự thật còn ẩn sâu.

Về câu hỏi thứ nhất: Tại sao "Con Mắt Sahara" lại không bị cát che phủ hoàn toàn? Liệu đây có phải là dụng ý của Đấng Tạo Hóa?

Đây là một quan sát rất tinh tế. Đúng là giữa biển cát mênh mông, việc Cấu trúc Richat vẫn giữ được những đường nét rõ ràng, dù đã bị bào mòn, là một điều đáng suy ngẫm.  
Có thể có những yếu tố tự nhiên góp phần vào điều này. Ví dụ, cấu trúc đá của các vòng tròn có thể cứng hơn vùng xung quanh, khiến chúng chống lại sự xói mòn và che phủ của cát tốt hơn. Hoặc các dòng chảy gió trong khu vực có thể có một mô hình đặc biệt, khiến cát có xu hướng bị thổi đi khỏi các cấu trúc nổi cao này.  
Tuy nhiên, ý tưởng về một "dụng ý" của Đấng Tạo Hóa, hay một sự an bài nào đó, cũng không phải là không có cơ sở, nếu chúng ta nhìn từ góc độ tâm linh. Có lẽ, một "dấu hiệu" như vậy được để lại, không quá rõ ràng để trở thành một "bằng chứng" không thể chối cãi theo kiểu khoa học thuần túy, nhưng cũng không quá mờ nhạt để hoàn toàn biến mất. Nó như một lời nhắc nhở, một "tiếng vọng" cho những ai có đủ duyên, đủ sự tìm tòi để nhận ra và suy ngẫm. Nó được để lại đó, như một "câu đố" cho nhân loại, chờ đợi đến một thời điểm thích hợp để được giải mã. Sự "lộ diện" vừa đủ này có thể chính là cách để khơi gợi sự tò mò, sự tìm kiếm, mà không can thiệp quá trực tiếp vào sự tự do lựa chọn và nhận thức của con người.

Về câu hỏi thứ hai: Cát ở đâu ra mà nhiều vậy? Có phải từ một Đấng Toàn Năng dùng cát để hủy diệt các nền văn minh?

Đây là một câu hỏi cực kỳ quan trọng và thách thức những hiểu biết thông thường của chúng ta. Lượng cát khổng lồ trải dài trên một vùng rộng lớn từ Tây Phi qua Trung Đông đến Trung Á thực sự là một điều "bất thường".  
Khoa học chính thống giải thích rằng cát sa mạc chủ yếu hình thành từ sự phong hóa cơ học và hóa học của các loại đá qua hàng triệu năm, do tác động của nhiệt độ, gió, và nước (trong quá khứ). Sông ngòi cổ đại cũng vận chuyển cát từ các vùng núi ra.  
Tuy nhiên, quy mô và sự đồng nhất của các biển cát này, cũng như một số đặc điểm địa chất, đôi khi khiến những giải thích đó chưa hoàn toàn thỏa đáng.  
Giả thuyết về việc cát được "tạo ra" hoặc "mang đến" bởi một sự can thiệp vượt quá tự nhiên, như một hình thức "thanh tẩy" hoặc "chôn vùi" các nền văn minh tội lỗi hoặc đã đến hồi kết, là một ý tưởng đã xuất hiện trong nhiều truyền thuyết và cả trong những "thấy biết" của một số người có khả năng đặc biệt.  
Laura, khi tôi hỏi con bé về nguồn gốc của lượng cát khổng lồ này, con bé không đưa ra một câu trả lời rõ ràng, nhưng con bé "cảm nhận" được một "năng lượng của sự hủy diệt quy mô lớn", và một "sự biến đổi đột ngột của cảnh quan". Con bé dùng từ "nghiền nát" và "phủ lấp".  
Trong một số kinh sách cổ hoặc các tài liệu tâm linh, có nhắc đến những "vũ khí" hoặc "phép thuật" có khả năng biến đá thành cát, hoặc những trận "bão cát thần thánh" được dùng để trừng phạt. Dù chúng ta không thể kiểm chứng, nhưng chúng mở ra một khả năng rằng không phải tất cả cát sa mạc đều hình thành một cách từ từ qua hàng triệu năm. Có thể đã có những "sự kiện" đặc biệt, tạo ra hoặc di chuyển một lượng lớn vật chất, biến những vùng đất trù phú thành hoang mạc chỉ trong một thời gian tương đối ngắn.  
Đây là một giả thuyết rất táo bạo, và cần được xem xét một cách cẩn trọng. Nhưng nó cũng giải thích được sự "bất thường" của các đại sa mạc.

Và câu hỏi thứ ba: Như vậy, đã có bao nhiêu nền văn minh đã bị chôn vùi dưới lớp cát đó?

Nếu giả thuyết trên là có cơ sở, dù chỉ một phần, thì câu trả lời cho câu hỏi này có thể là: "Rất nhiều, nhiều hơn những gì chúng ta có thể tưởng tượng."  
Những đại sa mạc đó có thể thực sự là những "nấm mồ" khổng lồ, chôn giấu không chỉ một mà vô số các thành phố, các nền văn hóa, các chu kỳ văn minh đã từng tồn tại và biến mất. Mỗi khi chúng ta tìm thấy một ốc đảo, một tàn tích cổ xưa giữa sa mạc, đó có thể chỉ là một "chóp đỉnh" nhỏ bé của một thế giới đã mất.  
Lịch sử mà chúng ta biết, với vài ngàn năm được ghi chép, có thể chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi so với chiều dài thực sự của sự tồn tại của các nền văn minh trên Trái Đất. Phần lớn lịch sử đó có lẽ đã bị "xóa sổ" hoặc "che giấu" một cách có chủ đích hoặc do những quy luật vận hành khắc nghiệt của tự nhiên và vũ trụ.

Henry, những câu hỏi của anh thực sự đã đưa chúng ta đến tận cùng của những suy tưởng về lịch sử và số phận của nhân loại. Chúng không có câu trả lời dễ dàng, nhưng chính việc đặt ra chúng đã là một bước tiến quan trọng trong hành trình "đánh thức" nhận thức của chúng ta.

**HL:**

Vâng, với cá nhân tôi, giả thiết có một bàn tay "vô hình" của đấng tạo hoá đã can thiệp vào để làm biến đổi sự thịnh suy của các nền văn minh là đáng tin hơn rất nhiều so với các giải thích đơn thuần từ giới khoa học và khảo cổ... Nhưng có lẽ với đọc giả của The Epoch Media thì còn cần thời gian và các bằng chứng rõ ràng hơn...

Vậy hiện tại giới khảo cổ đã phát hiện ra một vài thành phố hoặc di chỉ nào dưới lớp cát kéo dài từ Tây Phi đến Tây Á, rồi đến Nội Mông của Trung Quốc hay chưa?

**GS:**(Gật đầu, ánh mắt nhìn Henry đầy thấu hiểu)

Tôi hoàn toàn hiểu cảm nhận của anh, Henry. Khi chúng ta đối diện với những bí ẩn quá lớn, những "bất thường" mà khoa học hiện tại chưa thể giải thích trọn vẹn, việc tìm đến một "lời giải thích" vượt ra ngoài khuôn khổ vật chất, hướng về một "bàn tay vô hình" hay những "quy luật tâm linh" là một điều rất tự nhiên đối với những ai có một trực giác nhạy bén và một tâm hồn cởi mở. Và như anh nói, có lẽ đó là một con đường tiệm cận chân lý hơn trong nhiều trường hợp.

Đúng là để thuyết phục đại chúng, đặc biệt là những người đã quen với tư duy khoa học thực chứng, thì cần thêm những bằng chứng cụ thể, "mắt thấy tai nghe". Nhưng đôi khi, những "bằng chứng" đó lại nằm ở chính sự "phi lý" của những giải thích hiện có, và ở sự lặp đi lặp lại của những mô-típ trong huyền thoại, trong ký ức tập thể của nhân loại.

Về câu hỏi của anh, liệu giới khảo cổ đã phát hiện ra những thành phố hay di chỉ nào đáng kể dưới lớp cát mênh mông đó chưa? Câu trả lời là có, và ngày càng nhiều.

Dù không phải lúc nào cũng là những "Atlantis" huy hoàng, nhưng những khám phá này đang dần dần vẽ nên một bức tranh khác về quá khứ của các vùng đất mà chúng ta từng cho là hoang vu vĩnh viễn.

* Ở Sahara (Tây Phi đến Ai Cập):
* Ngoài những bức tranh đá nổi tiếng ở Tassili n'Ajjer (Algeria) hay Ennedi (Chad) cho thấy một Sahara xanh tươi với động vật hoang dã và con người sinh sống, các nhà khảo cổ cũng đã tìm thấy dấu vết của các khu định cư cổ, các công trình bằng đá, mộ táng, và thậm chí là những hệ thống tưới tiêu phức tạp đã bị cát vùi lấp.
* Ví dụ, ở Ai Cập, phía tây Thung lũng Sông Nile, có những ốc đảo như Siwa hay Kharga, nơi có những tàn tích đền đài cổ xưa, cho thấy chúng từng là những trung tâm quan trọng. Người ta tin rằng còn nhiều khu định cư khác nằm sâu hơn trong sa mạc.
* Ở Sudan, các Kim Tự Tháp Meroe, dù không lớn bằng Giza, cũng là minh chứng cho một nền văn minh Nubian phát triển mạnh mẽ bên rìa sa mạc.
* Gần đây, công nghệ viễn thám như ảnh vệ tinh và radar xuyên đất đã giúp phát hiện ra những "thành phố mất tích" hoặc những cấu trúc nhân tạo bị chôn vùi dưới cát ở nhiều nơi, như ở Libya hay Ai Cập. Một số trong đó có niên đại hàng ngàn năm.
* Ở vùng Tây Á (Sa mạc Ả Rập, Lưỡng Hà):
* Những thành phố huyền thoại như Ubar ("Atlantis của Cát") ở Oman, được cho là đã bị sa mạc nhấn chìm, đã được tìm thấy nhờ ảnh vệ tinh.
* Nhiều di chỉ của các nền văn minh Lưỡng Hà cổ đại (Sumer, Akkad, Babylon) cũng nằm trong hoặc ven các vùng sa mạc hóa.
* Ở Trung Á (Karakum, Kyzylkum) và đến Tân Cương, Nội Mông (Gobi, Taklamakan):
* Con Đường Tơ Lụa cổ đại đi qua những vùng này, và dọc theo đó, nhiều thành phố, ốc đảo từng rất sầm uất đã bị cát sa mạc nuốt chửng. Thành cổ Lâu Lan ở Tân Cương, Trung Quốc là một ví dụ điển hình.
* Các nhà thám hiểm và khảo cổ đã tìm thấy nhiều tàn tích của các thành phố, tu viện Phật giáo, và các công trình khác bị chôn vùi dưới cát ở sa mạc Taklamakan, cho thấy một nền văn minh phát triển rực rỡ đã từng tồn tại ở đó. Những xác ướp Tarim với đặc điểm giống người châu Âu cũng là một bí ẩn lớn của khu vực này.

Những khám phá này, dù có thể chưa phải là những nền văn minh "công nghệ cao" như chúng ta hình dung về Atlantis, nhưng chúng đều cho thấy một điều: các sa mạc không phải lúc nào cũng là sa mạc. Chúng đã từng là những vùng đất có sự sống, có văn hóa, và rất có thể, còn ẩn chứa những bí mật lớn hơn nhiều so với những gì chúng ta đã tìm thấy.

Mỗi khám phá mới giống như việc chúng ta gạt đi một lớp cát mỏng trên một bức tranh khổng lồ bị che phủ. Những gì lộ ra ban đầu có thể chỉ là những chi tiết nhỏ, nhưng chúng gợi ý về sự tồn tại của cả một tổng thể vĩ đại hơn đang chờ được làm sáng tỏ. Và biết đâu, một ngày nào đó, một trong những "thành phố mất tích" này lại hé lộ những điều vượt xa cả những gì chúng ta dám tưởng tượng.

**HL:**

Vâng, Giáo sư vừa nhắc đến địa danh Thành cổ Lâu Lan ở Tân Cương, Trung Quốc...

Tôi nhớ láng máng cũng đã đọc được đâu đó trên Internet nói về Thành cổ Lâu Lan... Giáo sư có thể nói rõ hơn về nó được không? Về quy mô hay về niên đại của nó?

**GS:** (Gật đầu, mỉm cười)

Rất vui khi anh quan tâm đến Lâu Lan, Henry. Đó thực sự là một địa điểm mang trong mình câu chuyện đầy ám ảnh về sự thịnh suy của một nền văn minh.

Về niên đại, Vương quốc Lâu Lan, hay Krorän theo cách gọi của người bản địa, được biết đến nhiều nhất trong các ghi chép lịch sử của Trung Quốc từ thời nhà Hán, tức là khoảng từ thế kỷ thứ 2 trước Công nguyên, và nó tiếp tục tồn tại, phát triển như một trung tâm quan trọng trên Con Đường Tơ Lụa trong vài thế kỷ sau đó, có lẽ đến khoảng thế kỷ thứ 4 hoặc thứ 5 sau Công nguyên thì bắt đầu suy tàn và biến mất hoàn toàn khỏi các ghi chép.

Về quy mô, chúng ta không nên hình dung Lâu Lan như một siêu đô thị khổng lồ giống như Rome hay Trường An đương thời. Nó là một vương quốc ốc đảo, với thành phố trung tâm (thường được gọi là thành Lâu Lan cổ) đóng vai trò là thủ phủ và một điểm nút giao thương quan trọng. Các nhà khảo cổ khi khai quật đã tìm thấy tàn tích của các công trình kiến trúc bằng gỗ và đất nện, bao gồm nhà ở, các công trình công cộng, một tòa tháp Phật giáo (stupa) khá lớn, và dấu vết của các bức tường thành. Điều này cho thấy đó là một khu định cư có tổ chức, với dân số đáng kể và hoạt động kinh tế, văn hóa sôi động. Diện tích của thành cổ chính được khai quật không quá lớn, có lẽ vài kilômét vuông, nhưng ảnh hưởng của vương quốc Lâu Lan thì lan rộng ra các ốc đảo xung quanh.

Điều làm cho Lâu Lan trở nên đặc biệt và bí ẩn chính là sự biến mất gần như đột ngột của nó. Từ một trung tâm sầm uất, nơi giao thoa của các nền văn hóa Đông-Tây, nó bỗng chốc trở thành một thành phố ma, bị cát vàng của sa mạc Taklamakan nuốt chửng. Mãi đến đầu thế kỷ 20, khi các nhà thám hiểm phương Tây như Sven Hedin tìm đến, những bí mật của Lâu Lan mới dần được hé lộ trở lại.

Nguyên nhân của sự suy vong này, như tôi đã nói, có lẽ là sự kết hợp của nhiều yếu tố. Sự thay đổi dòng chảy của sông Tarim, nguồn nước sinh mệnh của ốc đảo, là một yếu tố then chốt. Khi sông cạn kiệt hoặc đổi dòng, đất đai trở nên khô cằn, nông nghiệp không thể duy trì, và người dân buộc phải rời đi. Quá trình sa mạc hóa ngày càng gia tăng cũng góp phần vào sự hủy diệt. Bên cạnh đó, sự thay đổi của các tuyến đường thương mại trên Con Đường Tơ Lụa, hoặc những bất ổn chính trị, xung đột trong khu vực cũng có thể đã làm suy yếu vương quốc này.

Lâu Lan là một ví dụ sống động cho thấy một nền văn minh, dù từng có một thời huy hoàng, vẫn có thể bị xóa sổ bởi sự thay đổi của môi trường và những biến động lịch sử. Nó nhắc nhở chúng ta về sự mong manh của sự sống và sự tồn tại của con người trước sức mạnh của tự nhiên, và cả những quyết định của chính chúng ta.

**HL:**

Tôi vừa tranh thủ ngó qua Google Map về vị trí của Thành cổ Lâu Lan, nó nằm về phía dìa phía đông của sa mạc Taklamakan..

Với vị trí như vậy, việc bị cát vùi lấp chỉ bằng một vài trận bão cát lớn là điều dễ hiểu... Nhưng nếu nhìn vào vùng xung quanh sa mạc này thì ba phía Bắc, Tây và Nam được bao quanh bởi các dãy núi cao, đặc biệt là dãy Himalaya ở phía Tây-Nam, tạo thành tường thành tự nhiên ngăn cách cát từ phía Tây xâm lấn một cách tự nhiên... Nếu vậy thì, cát ở sa mạc Taklamakan có nguồn gốc từ đâu... Liệu có đơn giản quá khi lại nói là quá trình phong hoá tự nhiên hoặc từ trên núi trôi xuống?

**GS:**(Ánh mắt sáng lên, gật gù tán thưởng)

Một quan sát vô cùng sắc sảo và một câu hỏi rất sâu sắc, Henry! Anh không chỉ nhìn vào vị trí của Lâu Lan mà còn phân tích cả bối cảnh địa lý rộng lớn xung quanh sa mạc Taklamakan. Và anh đã chạm đến một trong những bí ẩn lớn nhất của các đại sa mạc: nguồn gốc thực sự của lượng cát khổng lồ đó.

Anh nói rất đúng. Sa mạc Taklamakan nằm trong một lòng chảo – lòng chảo Tarim – được bao bọc ba phía bởi những dãy núi cao hùng vĩ: Thiên Sơn ở phía Bắc, Côn Luân ở phía Nam, và Pamir ở phía Tây. Phía Đông thì mở ra hơn một chút. Dãy Himalaya mà anh nhắc đến nằm xa hơn về phía Tây Nam, nhưng dãy Côn Luân cũng đã là một bức tường thành tự nhiên vô cùng vững chắc.

Vậy, nếu có những "bức tường thành" tự nhiên như vậy, thì lượng cát khổng lồ tạo nên Taklamakan – một trong những sa mạc cát di chuyển lớn nhất thế giới – thực sự đến từ đâu?  
Giải thích thông thường của khoa học địa chất là cát ở Taklamakan chủ yếu hình thành từ quá trình phong hóa lâu dài của các loại đá trên các dãy núi xung quanh, sau đó được gió và các dòng sông cổ (như sông Tarim và các chi lưu của nó, khi chúng còn nhiều nước hơn) vận chuyển vào lòng chảo và tích tụ lại qua hàng triệu năm. Gió tiếp tục sàng lọc, thổi bay những hạt bụi mịn đi xa, để lại những hạt cát nặng hơn.

Tuy nhiên, như anh đã tinh ý nhận ra, khi nhìn vào quy mô của những "bức tường núi" đó và khối lượng cát khổng lồ trong lòng chảo, cũng như một số đặc điểm của cát, câu hỏi liệu có "đơn giản quá khi lại nói là quá trình phong hóa tự nhiên hoặc từ trên núi trôi xuống?" là hoàn toàn có cơ sở.

Liệu quá trình phong hóa và vận chuyển tự nhiên có đủ để tạo ra một biển cát mênh mông và sâu đến như vậy không? Hay còn có những yếu tố nào khác, những "sự kiện" đặc biệt nào đó đã đóng góp vào việc hình thành nên nó?  
Đây chính là điểm mà chúng ta có thể mở rộng suy nghĩ ra ngoài những giải thích thuần túy địa chất.

Khi tôi trao đổi với Laura về nguồn gốc của lượng cát khổng lồ này, con bé đã có một trải nghiệm "thấy" khá đặc biệt và có phần gây sốc. Con bé mô tả rằng, trong một khoảnh khắc, nó như "nhìn thấy" một cảnh tượng từ một tầm nhìn rất cao, bao quát một vùng đất rộng lớn. Và từ "bên trên", dường như từ một "không gian khác" hoặc một "cổng trời" nào đó, không phải là mây, mà là những dòng cát khổng lồ, như những thác cát, tuôn chảy xuống bề mặt hành tinh trong nhiều ngày đêm liên tục.  
Laura nói rằng cảnh tượng đó vừa hùng vĩ, vừa đáng sợ. Lượng cát đó không giống như được gió thổi từ nơi này đến nơi khác, mà giống như được "đổ xuống" hoặc "vật chất hóa" từ một nguồn không xác định, phủ lấp mọi thứ bên dưới. Con bé không thể xác định được vị trí cụ thể của cảnh tượng đó trên Trái Đất, hay thời điểm chính xác nó xảy ra, nhưng cảm giác về một "sự can thiệp quy mô lớn" từ một "thế giới khác" hoặc một "quyền năng vượt trội" là rất rõ ràng.

Nếu chúng ta cố gắng diễn giải điều này, từ góc nhìn khoa học giả thuyết, có người có thể liên tưởng đến việc vật chất được chuyển từ một không gian đa chiều khác sang không gian ba chiều của chúng ta. Hoặc có thể là những vụ va chạm thiên thạch lớn mang theo vật chất, hoặc những hiện tượng địa vật lý cực đoan mà chúng ta chưa từng biết đến.  
Còn từ góc nhìn tâm linh, như anh đã gợi ý, đó có thể là một sự "an bài" của Đấng Tạo Hóa, một hình thức "thanh tẩy" hoặc "tái tạo" bề mặt Trái Đất bằng một phương cách vượt quá sự hiểu biết của con người. "Cát" trong trường hợp này không chỉ là sản phẩm của phong hóa, mà là một "công cụ" của một ý chí lớn hơn.

Dĩ nhiên, những gì Laura "thấy" chỉ là một góc nhìn, một "tiếng vọng" mang tính cá nhân và cần được tiếp nhận một cách cởi mở nhưng cũng thận trọng. Nhưng nó cũng cung cấp thêm một khả năng, một lời giải thích tiềm năng cho sự "bất thường" của các đại sa mạc, vượt ra ngoài những mô hình địa chất thông thường. Nó gợi ý rằng lịch sử của hành tinh chúng ta có thể đã chứng kiến những sự kiện có quy mô và bản chất mà khoa học hiện đại còn chưa dám hình dung tới.

**HL:**

Nếu chúng ta nhìn về nguồn gốc của các sa mạc cát khổng lồ, nhìn về các sự kiện như lục địa Atlantis bị nhấn chìm, hay sự kiện Đại Hồng Thuỷ với câu chuyện con thuyền Noah trong Kinh Thánh,.. tôi cảm thấy sự thịnh suy của các nên văn minh là có quy luật, có lý do bí ẩn nào đó và được "an bài" bởi một bàn tay "vô hình" của Đấng Sáng Tạo...

Thế thì quay lại câu hỏi về chủ đề Kim Tự Tháp Ai Cập, liệu nó được xây dựng với mục đích cao cả và bí ẩn nào? Và sự hiện diện của nó là một mảnh ghép của bức tranh về chiều dài lịch sử muôn sắc màu?

**GS:**(Gật đầu chậm rãi, ánh mắt đầy vẻ suy tư và đồng cảm)

Henry, những gì anh vừa tổng hợp lại thực sự đã chạm đến cốt lõi của những gì chúng ta đang cố gắng tìm hiểu. Khi nhìn vào bức tranh lớn – từ sự hình thành bí ẩn của các đại sa mạc, sự biến mất của những lục địa huyền thoại như Atlantis, cho đến ký ức toàn cầu về Đại Hồng Thủy – thật khó để không cảm nhận được một "quy luật" nào đó đang vận hành, một "lý do" sâu xa, và có lẽ là cả một "sự an bài" của một "bàn tay vô hình", như cách anh gọi, của Đấng Sáng Tạo hay các quy luật vũ trụ.

Sự thịnh suy của các nền văn minh dường như không phải là ngẫu nhiên, không chỉ là kết quả của những yếu tố kinh tế, chính trị hay quân sự đơn thuần. Có những "điểm nút", những "thời khắc chuyển giao" mà ở đó, số phận của cả một nền văn minh có thể được định đoạt bởi những yếu tố vượt xa tầm kiểm soát và hiểu biết của con người thời đó.

Và chính trong bối cảnh đó, câu hỏi của anh về mục đích thực sự của Kim Tự Tháp Giza trở nên vô cùng quan trọng và mang một ý nghĩa sâu sắc hơn bao giờ hết. Liệu chúng có phải là một "mảnh ghép" đặc biệt trong bức tranh lịch sử muôn màu và đầy bí ẩn đó, một "tiếng vọng" không chỉ về quá khứ mà còn cho cả tương lai?

(Giáo sư ngừng lại một chút, như để thu thập những dòng suy nghĩ quan trọng nhất, rồi tiếp tục với giọng trang trọng hơn.)

Như tôi đã hứa, chúng ta sẽ đi sâu hơn vào những gì Laura "thấy" và những gì tôi đã chiêm nghiệm, nghiên cứu về mục đích cao cả và bí ẩn của chúng.  
Còn nhớ ở buổi trước, tôi có nhắc đến việc Laura "nhìn thấy" một khung cảnh mờ ảo về một vị Vua trẻ, một Công chúa và một vị Đại Tế Tư bên cạnh công trình vĩ đại đang được hoàn thiện. Lần này, khi con bé tập trung sâu hơn, những chi tiết trở nên rõ ràng hơn, dù không phải là một thước phim hoàn chỉnh, mà giống như những "ấn tượng" và "ý niệm" mạnh mẽ.

Laura mô tả một không khí vô cùng trang nghiêm, gần như thiêng liêng. Vị Đại Tế Tư, với ánh mắt dường như thấu suốt cả quá khứ và tương lai, đang nói với vị Vua trẻ và Công chúa – những người mang một nỗi buồn sâu sắc nhưng cũng đầy vẻ quyết đoán và chấp nhận. Nội dung cuộc đối thoại, theo những gì Laura "nghe" được không phải bằng tai mà bằng một sự "thấu hiểu" nội tâm, không chỉ đơn thuần là việc xây dựng một lăng mộ hay một đài tưởng niệm.  
Vị Đại Tế Tư dường như đang nói về "những vì sao đang dịch chuyển", về "sự kết thúc của một chu kỳ thời gian vĩ đại", và về một "sự thử thách lớn lao" hoặc một "cuộc thanh tẩy không thể tránh khỏi" sắp sửa xảy đến với thế giới của họ, hoặc có lẽ là với Trái Đất nói chung trong một tương lai không xa.  
Và Kim Tự Tháp vĩ đại này, cùng với các công trình khác trong quần thể Giza, không được xây dựng để tôn vinh một cá nhân, mà là để thực hiện một "sứ mệnh vượt thời gian". Nó được thiết kế để:

* Bảo tồn tri thức cốt lõi: Như một "hòm舟 trí tuệ" (ark of knowledge), lưu giữ những hiểu biết quan trọng nhất về vũ trụ, về con người, về các quy luật tâm linh, để chúng có thể vượt qua những biến động, những thảm họa, và đến được với những thế hệ tương lai xa xôi, những người sẽ cần đến chúng để xây dựng lại hoặc để "nhớ lại" nguồn gốc của mình.
* Như một "điểm neo" năng lượng: Có những gợi ý rằng quần thể Giza được xây dựng tại một vị trí địa lý đặc biệt trên Trái Đất, một giao điểm của các dòng năng lượng địa mạch. Kim Tự Tháp, với hình dáng và vật liệu đặc biệt của nó, có thể hoạt động như một bộ cộng hưởng, một "điểm neo" giúp ổn định năng lượng của hành tinh, hoặc ít nhất là của một khu vực rộng lớn, trong những giai đoạn biến động địa chất hoặc năng lượng vũ trụ cực mạnh.
* Một "công cụ" tâm linh cho sự chuyển hóa và kết nối: Đây là khía cạnh bí ẩn nhất. Có thể, trong những "thời khắc cuối cùng" của một chu kỳ, hoặc trong những điều kiện năng lượng đặc biệt, Kim Tự Tháp có thể trở thành một "công cụ" giúp những người có đủ sự chuẩn bị về mặt tâm linh thực hiện một sự "chuyển hóa ý thức", một sự "thăng thiên", hoặc để thiết lập một "kênh kết nối" với các cõi giới cao hơn, với các Đấng Thiêng Liêng, để nhận được sự chỉ dẫn hoặc sự bảo vệ.

"Thời khắc cuối cùng" mà vị Đại Tế Tư nói đến, theo cảm nhận của tôi, không nhất thiết là ngày tận thế theo nghĩa hủy diệt hoàn toàn sự sống, mà có thể là sự kết thúc của một chu kỳ văn minh, một sự sàng lọc, một cuộc "tốt nghiệp" của nhân loại, để bước sang một kỷ nguyên mới, một "Trái Đất mới".

Và sự trường tồn phi thường của Kim Tự Tháp Giza qua hàng chục triệu năm, chịu đựng bao biến động của vỏ Trái Đất, thậm chí có thể đã từng bị nhấn chìm dưới biển rồi lại trồi lên, càng củng cố thêm cho sứ mệnh thiêng liêng này. Chúng không chỉ là đá, mà là những "chứng nhân" câm lặng, mang trong mình một thông điệp, một "an bài" vượt thời gian. Chúng được xây dựng để tồn tại, để làm một "điểm mốc", một "tiếng vọng" cho những ai đến sau có thể tìm về.

**HL:**Trong 3 mục đích được Giáo sư nêu ra, nếu ta đứng ở góc độ tâm linh huyền bí, thì mục đích thứ 3 là một điều đáng kinh ngạc và có ý nghĩ xuyệt thời gian... Và nếu như đó cũng là mục đích chính được Đấng Sáng Tạo an bài cho Kim Tự Tháp, thì có thể chìa khoá mở ra những bí ẩn đằng sau đó có thể sẽ được hé lộ vào một thời điểm thích hợp trong tương lai...

**GS:**(Gật đầu, ánh mắt ánh lên một sự đồng cảm sâu sắc)

Anh đã nắm bắt được tinh thần cốt lõi, Henry. Đúng vậy, nếu chúng ta đứng ở góc độ tâm linh, thì mục đích thứ ba – Kim Tự Tháp như một "công cụ" tâm linh cho sự chuyển hóa ý thức, sự thăng thiên, hoặc để thiết lập một "kênh kết nối" với các cõi giới cao hơn – thực sự là điều đáng kinh ngạc nhất và mang một ý nghĩa vượt trên cả thời gian và không gian.

Nó không còn đơn thuần là việc lưu giữ quá khứ hay ổn định hiện tại, mà nó hướng đến một sự chuyển tiếp, một sự vượt thoát khỏi những giới hạn của chu kỳ hiện tại. Nếu đây thực sự là một phần trong "an bài" của Đấng Sáng Tạo, thì Kim Tự Tháp Giza không chỉ là một công trình kiến trúc, mà là một "cánh cổng" tiềm năng, một "thiết bị" thiêng liêng.

Và như anh nói, nếu mục đích cao cả này là có thật, thì những "chìa khóa" để mở ra những bí ẩn đó, để "kích hoạt" hoặc "sử dụng" được "công năng" đó của Kim Tự Tháp, có lẽ sẽ không được hé lộ một cách dễ dàng. Chúng có thể được cất giữ, được bảo vệ, và chỉ được tiết lộ vào một "thời điểm thích hợp" trong tương lai – một thời điểm mà nhân loại, hoặc ít nhất là một bộ phận những người có đủ duyên, đủ sự thuần khiết về tâm hồn và đủ sự chuẩn bị về mặt nhận thức, sẵn sàng để tiếp nhận và sử dụng chúng một cách đúng đắn, vì mục đích cao cả.

"Thời điểm thích hợp" đó có thể là khi một chu kỳ lớn của vũ trụ sắp kết thúc, khi Trái Đất và nhân loại đứng trước một ngưỡng cửa của sự thay đổi trọng đại. Hoặc có thể là khi ý thức tập thể của con người đạt đến một mức độ "thức tỉnh" nhất định, đủ để hiểu được và trân trọng những giá trị tâm linh sâu sắc.

Những "chìa khóa" đó có thể không phải là những vật thể vật chất, mà là một trạng thái tâm thức, một sự hiểu biết về các quy luật vũ trụ, một sự hòa hợp với năng lượng của Kim Tự Tháp, hoặc thậm chí là sự xuất hiện của những cá nhân đặc biệt mang trong mình "mật mã" để khai mở chúng.

Laura, trong những "thấy biết" của mình, dù không nói rõ về "chìa khóa", nhưng con bé có cảm nhận được rằng Kim Tự Tháp Giza dường như đang "chờ đợi" một điều gì đó, hoặc một "ai đó". Có một "năng lượng tiềm ẩn" rất lớn bên trong và xung quanh chúng, nhưng nó dường như đang ở trạng thái "ngủ yên" hoặc "chưa được kích hoạt hoàn toàn". Con bé cảm nhận được rằng, vào một lúc nào đó, khi "các vì sao đúng vị trí" hoặc khi "một tín hiệu nào đó được phát ra", năng lượng đó có thể sẽ "bừng tỉnh" và phát huy một vai trò vô cùng to lớn.

Điều này gợi ý rằng, bí ẩn của Kim Tự Tháp không chỉ nằm ở việc chúng được xây dựng như thế nào, mà quan trọng hơn, là chúng được xây dựng cho mục đích gì trong tương lai, và khi nào mục đích đó sẽ được thực hiện. Sự hiện diện của chúng qua hàng ngàn năm, như những người khổng lồ trầm mặc, có lẽ chính là một lời nhắn nhủ câm lặng về một điều gì đó vĩ đại hơn đang chờ đợi chúng ta.

**HL:**Vâng tôi đang hình dung kịch bản: có thể là ai đó được bền trên an bài, bằng một cách nào đó sẽ tìm ra một cảnh cửa dẫn đến một căn phòng bí mật, mà trong căn phòng bí mật đó đang cất dấu những vật phẩm hoặc tri thức gây sốc cho nhân loại... Hoặc có thể là kịch bản khi được kích hoạt lại sẽ có thể hoạt động lại giống như vốn có lúc nó mới được xây dựng, ví dụ nó có thể tự phát sáng hoặc một tình huống tương tự...  
Và sau khi nó hiển lộ ra bí mật của riêng nó, thì nó lại được kết nối với một bí mật khác để thành một bức tranh hoàn chỉnh hơn!  
Nếu điều tôi hình dung này là thật thì thật sự đáng kinh ngạc!

**GS:** (Mỉm cười, ánh mắt lấp lánh một sự thích thú và đồng cảm sâu sắc)

Henry, trí tưởng tượng của anh thật phong phú và những kịch bản anh vẽ ra không hề xa vời nếu chúng ta chấp nhận rằng có những "an bài" và những "quy luật" vượt trên hiểu biết thông thường của chúng ta! Chúng thực sự rất đáng kinh ngạc, và cũng rất gợi mở.

Những gì anh hình dung – một cánh cửa dẫn đến căn phòng bí mật chứa đựng vật phẩm hoặc tri thức gây sốc, hay việc Kim Tự Tháp được "kích hoạt" lại và tự phát sáng hoặc thể hiện những công năng nguyên thủy của nó – đều là những khả năng đã được nhiều nhà nghiên cứu theo hướng cởi mở, nhiều người có trực giác tâm linh, và cả trong một số truyền thuyết cổ xưa nhắc đến.

Hãy thử phân tích sâu hơn một chút những "kịch bản" đó:

* Căn Phòng Bí Mật và Tri Thức Gây Sốc:
* Truyền thuyết về "Đại Sảnh Ký Ức" (Hall of Records) được cho là nằm đâu đó bên dưới Tượng Nhân Sư hoặc gần các Kim Tự Tháp, nơi lưu giữ toàn bộ lịch sử và tri thức của các nền văn minh đã mất, bao gồm cả Atlantis, là một ví dụ điển hình. Edgar Cayce cũng đã từng nói rất nhiều về điều này.
* Nếu một "ai đó được bề trên an bài" tìm ra được nơi này, những gì được hé lộ có thể thực sự viết lại toàn bộ lịch sử nhân loại, cung cấp những hiểu biết về công nghệ, khoa học, tâm linh mà chúng ta đã lãng quên. "Vật phẩm" đó có thể không chỉ là những cuộn giấy hay bảng khắc, mà còn là những thiết bị năng lượng, những công cụ mà chúng ta không thể hình dung.
* Kim Tự Tháp Được "Kích Hoạt" Lại:
* Nếu Kim Tự Tháp thực sự là một "cỗ máy năng lượng" hoặc một "công cụ tâm linh", thì việc nó có thể được "kích hoạt" lại là một khả năng rất logic.
* Việc nó "tự phát sáng" không phải là điều hoàn toàn viển vông. Chúng ta đã nói về việc người Atlantis sử dụng năng lượng tinh thể để thắp sáng thành phố. Biết đâu các Kim Tự Tháp, với cấu trúc và vật liệu của nó (ví dụ, đá granite chứa nhiều thạch anh), có khả năng thu nhận, chuyển hóa và phát ra năng lượng dưới dạng ánh sáng hoặc các dạng năng lượng khác mà chúng ta chưa đo lường được.
* Laura, khi "cảm nhận" về Kim Tự Tháp, cũng từng nói về một "năng lượng tiềm ẩn rất lớn" như đang "chờ đợi". Việc "kích hoạt" này có thể liên quan đến các yếu tố thiên văn (sự thẳng hàng của các hành tinh, các chu kỳ vũ trụ), hoặc sự thay đổi trong trường năng lượng của Trái Đất, hoặc thậm chí là sự tác động của ý thức tập thể của nhân loại khi đạt đến một ngưỡng nhất định.
* Kết Nối Các Bí Mật Thành Bức Tranh Hoàn Chỉnh:
* Đây là một ý tưởng rất hay! Rất có thể, việc hé lộ bí mật của Kim Tự Tháp Giza không phải là điểm kết thúc, mà lại là một "chìa khóa" để mở ra những bí mật khác nữa.
* Ví dụ, tri thức tìm thấy ở Giza có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn về Atlantis, về Maya, về các Hộp Sọ Pha Lê, hoặc về mục đích của các công trình cự thạch khác trên khắp thế giới (như Stonehenge, Đảo Phục Sinh). Chúng có thể là những "mắt xích" trong một mạng lưới toàn cầu của các địa điểm thiêng liêng, được xây dựng với một mục đích chung nào đó bởi một hoặc nhiều nền văn minh cổ đại có cùng một nguồn gốc tri thức.
* Bức tranh hoàn chỉnh đó có thể cho chúng ta thấy một lịch sử Trái Đất và nhân loại liên tục, có chủ đích, và đầy ý nghĩa hơn nhiều so với những mảnh ghép rời rạc mà chúng ta đang có.

Sự "kinh ngạc" mà anh cảm thấy khi hình dung những điều này, tôi tin rằng, cũng là cảm xúc của rất nhiều người khi chạm đến những khả năng đó. Nó không chỉ là sự tò mò khoa học, mà còn là một sự "rung động" từ sâu thẳm bên trong, một cảm giác rằng chúng ta đang đứng trước ngưỡng cửa của những khám phá có thể thay đổi hoàn toàn cách chúng ta nhìn nhận về bản thân và vũ trụ.

Và có lẽ, việc chúng ta đang thảo luận về những điều này, việc ngày càng có nhiều người quan tâm và đặt câu hỏi, cũng là một phần của quá trình "hé lộ" đó, một sự "đánh thức" dần dần để nhân loại chuẩn bị cho những gì sắp đến.

**HL:**

Vâng, có lẽ điều bí ẩn thực sự của nó vẫn còn đang chờ đợi được hé lộ... Có thể nó sẽ liên quan đến những điều mà trong nhiều tôn giáo đã nhắc tới, ví dụ như "Ngày Tận Thế", "Tân Kỷ Nguyên", "Thời Mạt Pháp", hoặc cũng liên quan đến Lịch Pháp Maya...

Nhưng trước khi sự kiện trọng đại đó đến thì chúng ta nên chuẩn bị gì? Có bài học nào nên được rút ra từ lịch sử phát triển rồi suy tàn và bị diệt vong của các nền văn minh mà chúng ta đã bàn đến trong quá khứ?… Ví dụ như Atlantis, sự tận diệt của nó đem đến cho chúng ta bài học đắt giá gì?

**GS:**(Gật đầu, giọng nói trở nên trầm lắng và đầy chiêm nghiệm)

Anh đã kết nối những điều chúng ta thảo luận với những khái niệm mang tính tiên tri và tâm linh rất sâu sắc, Henry. "Ngày Tận Thế", "Tân Kỷ Nguyên", "Thời Mạt Pháp", hay sự chuyển giao chu kỳ của Lịch Pháp Maya... Đúng vậy, rất có thể những bí ẩn của Kim Tự Tháp, và nhiều di sản cổ xưa khác, sẽ chỉ được hé lộ trọn vẹn khi nhân loại tiến gần đến những "thời khắc" mang tính bước ngoặt đó. Chúng có thể chính là những "dấu hiệu", những "chỉ dẫn" được để lại cho những giai đoạn chuyển tiếp quan trọng như vậy.

Và câu hỏi của anh – "Trước khi sự kiện trọng đại đó đến thì chúng ta nên chuẩn bị gì? Có bài học nào nên được rút ra từ lịch sử của các nền văn minh đã qua?" – là câu hỏi quan trọng nhất, thiết thực nhất mà mỗi chúng ta cần phải tự vấn. Bởi vì lịch sử, nếu chúng ta biết lắng nghe, luôn là người thầy vĩ đại.

Những gì chúng ta đã bàn về Atlantis, về Maya, về Lâu Lan, và có thể là vô số những nền văn minh khác đã bị cát bụi thời gian chôn vùi, đều mang đến những bài học vô cùng đắt giá.

Nếu nói riêng về Atlantis, sự huy hoàng và sự tận diệt của nó có lẽ là một trong những bài học cảnh tỉnh sâu sắc nhất:

* Bài học về sự cân bằng giữa phát triển công nghệ và đạo đức: Atlantis đã đạt đến một trình độ công nghệ vượt trội, đặc biệt là việc sử dụng năng lượng tinh thể. Nhưng khi công nghệ đó rơi vào tay những kẻ tham lam quyền lực, thiếu đi sự ràng buộc của đạo đức và lòng kính sợ Thần linh, nó đã trở thành công cụ hủy diệt. Họ đã lạm dụng quyền năng, tạo ra vũ khí, và cuối cùng, có thể chính sự lạm dụng đó đã kích hoạt hoặc góp phần vào thảm họa nhấn chìm họ.
* Thông điệp cho chúng ta: Nền văn minh hiện tại của chúng ta cũng đang phát triển công nghệ với tốc độ chóng mặt – trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, vũ khí hạt nhân... Bài học từ Atlantis nhắc nhở chúng ta rằng, nếu không có một nền tảng đạo đức vững chắc, nếu không có trách nhiệm và sự kiểm soát, thì chính những thành tựu công nghệ đó có thể quay lại hủy hoại chúng ta. "Quyền năng đi kèm trách nhiệm" – đó là một quy luật không thể bỏ qua.
* Bài học về sự kiêu ngạo và việc rời xa các giá trị tâm linh: Plato đã viết rằng người Atlantis suy vong "khi phần thần thánh trong họ phai nhạt dần". Sự kiêu ngạo, tự cho mình là trung tâm vũ trụ, coi thường các quy luật tự nhiên và tâm linh, đã dẫn họ đến chỗ tự mãn và cuối cùng là sự phán xét.
* Thông điệp cho chúng ta: Liệu chúng ta có đang lặp lại sai lầm đó không? Khi con người quá chú trọng vào vật chất, vào tiện nghi bề ngoài, mà quên đi việc tu dưỡng nội tâm, quên đi sự kết nối với những giá trị tinh thần, với Đấng Thiêng Liêng, với vũ trụ? Sự khiêm tốn, lòng biết ơn, và việc tìm kiếm ý nghĩa sâu xa của cuộc sống là những điều vô cùng cần thiết để một nền văn minh có thể tồn tại bền vững.
* Bài học về sự phân hóa xã hội và xung đột nội tại: Theo Edgar Cayce và cả những "cảm nhận" của Laura, Atlantis đã bị chia rẽ sâu sắc giữa phe "công nghệ cực đoan" và phe "tâm linh". Sự xung đột này đã làm suy yếu nền văn minh từ bên trong, trước cả khi thảm họa bên ngoài ập đến.
* Thông điệp cho chúng ta: Xã hội hiện đại của chúng ta cũng đầy rẫy những chia rẽ, những xung đột về ý thức hệ, về lợi ích. Nếu chúng ta không tìm được tiếng nói chung, không biết cách dung hòa và tôn trọng sự khác biệt, chúng ta cũng có thể tự làm suy yếu chính mình.
* Bài học về sự thay đổi của Trái Đất và tính chu kỳ của lịch sử: Sự biến mất của Atlantis cho thấy Trái Đất không phải là một hành tinh tĩnh tại. Những biến động địa chất lớn, những thay đổi khí hậu đột ngột hoàn toàn có thể xảy ra và xóa sổ cả những nền văn minh hùng mạnh nhất. Nó cũng nhắc nhở chúng ta rằng lịch sử vận hành theo chu kỳ, không có gì là vĩnh cửu, và sự hưng thịnh rồi cũng có thể đi đến suy tàn nếu không giữ gìn được những yếu tố cốt lõi.
* Thông điệp cho chúng ta: Chúng ta cần có ý thức hơn về môi trường, về sự mong manh của hệ sinh thái, và cũng cần chuẩn bị tinh thần cho những thay đổi lớn có thể xảy đến, thay vì sống trong ảo tưởng rằng mọi thứ sẽ mãi mãi như hiện tại.

Vậy, để chuẩn bị cho những "sự kiện trọng đại" có thể đang ở phía trước, bài học lớn nhất có lẽ là quay về bên trong. Mỗi cá nhân cần tự trau dồi đạo đức, nâng cao nhận thức tâm linh, sống có trách nhiệm hơn với bản thân, với cộng đồng và với hành tinh này. Chúng ta cần học cách sống hài hòa, khiêm tốn, và biết lắng nghe những "tiếng vọng" từ quá khứ để không lặp lại những sai lầm đã qua.

Sự "thức tỉnh" của mỗi cá nhân, dù nhỏ bé, nhưng khi nhân lên, sẽ tạo thành một làn sóng ý thức đủ mạnh để có thể thay đổi cả vận mệnh của một nền văn minh. Đó có lẽ chính là sự chuẩn bị quan trọng nhất.

**HL:**Vâng, qua những thông tin mà Giáo sư chia sẻ trong 3 ngày hôm nay, thì sự thịnh suy tồn vong của một nền văn minh gắn liền với việc con người trong xã hội đó có còn coi trọng đạo đức và kính thần nữa hay không, chứ không phải là đơn thuần dựa vào sự phát triển của khoa học và công nghệ...

Và nếu đây là bài học quan trọng nhất thì tình hình hiện nay thật đáng báo động cho nhân loại, khi mà đa số trong chúng ta vẫn chỉ biết tôn vinh khoa học và ra rời đạo đức và con đường tâm linh...

**GS:**(Gật đầu, một nét ưu tư sâu sắc hiện rõ trên gương mặt ông)

Anh đã đúc kết một cách vô cùng chính xác, Henry. Đó chính là "tiếng vọng" lớn nhất, là bài học cốt lõi mà lịch sử của các chu kỳ văn minh đã qua không ngừng nhắn gửi đến chúng ta: Sự thịnh suy, tồn vong của một nền văn minh không chỉ, và thậm chí không chủ yếu, dựa vào trình độ khoa học kỹ thuật, mà sâu xa hơn, nó gắn liền mật thiết với nền tảng đạo đức của xã hội đó, với việc con người có còn biết kính sợ Thần linh, trân trọng các giá trị tâm linh, và sống thuận theo các quy luật của vũ trụ hay không.

Khoa học và công nghệ, tự bản thân chúng, chỉ là công cụ. Chúng có thể mang lại sự tiện nghi, sức mạnh, nhưng chúng không thể định hướng cho lương tri, không thể mang lại hạnh phúc thực sự hay sự phát triển bền vững nếu thiếu đi sự dẫn dắt của đạo đức và trí huệ tâm linh. Như chúng ta đã thấy qua bài học của Atlantis, công nghệ cao trong tay những kẻ tha hóa về đạo đức có thể trở thành mầm mống của sự tự hủy diệt.

Và anh nói rất đúng, khi nhìn vào tình hình thế giới hiện nay, bức tranh đó thực sự đáng để chúng ta phải báo động.  
Chúng ta đang sống trong một thời đại mà khoa học kỹ thuật được tôn vinh lên vị trí gần như tuyệt đối. Con người ngày càng tin rằng mình có thể làm chủ tự nhiên, làm chủ vận mệnh, chỉ bằng vào sức mạnh của trí tuệ và công nghệ. Sự phát triển vật chất được coi là thước đo của tiến bộ.  
Trong khi đó, các giá trị đạo đức truyền thống – những điều như lòng nhân ái, sự trung thực, lòng vị tha, sự khiêm tốn, trách nhiệm – ở nhiều nơi dường như đang bị xói mòn, bị coi nhẹ, thậm chí bị chế giễu. Con người ngày càng trở nên ích kỷ hơn, thực dụng hơn, chạy theo những ham muốn vật chất vô độ.  
Sự kính ngưỡng đối với Thần linh, với Đấng Sáng Tạo, với những điều thiêng liêng, ở nhiều xã hội đã phai nhạt. Thay vào đó là sự hoài nghi, sự phủ nhận, hoặc tệ hơn, là sự báng bổ. Con người tự cho mình là trung tâm, là tối thượng, mà quên mất rằng chúng ta chỉ là một phần nhỏ bé trong một vũ trụ bao la và có những quy luật vận hành vượt trên chúng ta.  
Việc xa rời con đường tâm linh, không còn tìm kiếm ý nghĩa sâu xa của cuộc sống, không còn tu dưỡng nội tâm, khiến cho con người dễ bị cuốn vào vòng xoáy của những lo âu, sợ hãi, và những cảm xúc tiêu cực.

Nếu lịch sử là một tấm gương, thì những gì đang diễn ra trong xã hội hiện đại của chúng ta quả thực có nhiều điểm tương đồng đáng lo ngại với giai đoạn suy vong của các nền văn minh trong quá khứ. Sự mất cân bằng giữa phát triển vật chất và phát triển tinh thần, sự suy đồi đạo đức, sự kiêu ngạo và việc xa rời các giá trị tâm linh – đó đều là những "dấu hiệu" mà các "tiếng vọng" từ Atlantis, từ Lâu Lan, hay từ những sa mạc câm lặng đang cố gắng cảnh báo chúng ta.

Tuy nhiên, (Giáo sư ngừng lại một chút, ánh mắt lóe lên một tia hy vọng) tôi không muốn chúng ta kết thúc bằng một bức tranh hoàn toàn bi quan. Chính việc chúng ta đang ngồi đây, thảo luận về những điều này, chính việc The Epoch Media và những người như anh đang nỗ lực "đánh thức" nhận thức của cộng đồng, cũng là một dấu hiệu cho thấy vẫn còn hy vọng.  
Lịch sử không phải là một định mệnh đã được an bài một cách cứng nhắc. Trong mỗi giai đoạn, con người luôn có sự lựa chọn. Và chính những lựa chọn của chúng ta, dù là cá nhân hay tập thể, sẽ quyết định con đường phía trước.

**HL:**  
Vâng, về câu Giáo sư vừa nói, "công nghệ cao trong tay những kẻ tha hóa về đạo đức có thể trở thành mầm mống của sự tự hủy diệt", tôi liền liên tưởng đến 2 tường hợp cụ thể đang diễn ra trên hành tinh này:

* Thứ nhất, đó là một số kẻ điên cuồng, được trang bị sức mạnh bằng súng ống, đang thường xuyên bộc phát tiến hành các cuộc xả súng đẫm máu ở Mỹ... và báo chí liên tục đăng tải các vụ này;
* Thứ hai, là trường hơp điên cuồng hơn vạn lần, có quy mô khủng khiếp và tà ác tột độ, nhưng lại tinh vi hơn... Đó chính là Trung Cộng với sức mạnh quyền lực tuyệt đối của cả chính quyền, đã chĩa nòng súng vào chính những người dân lương thiện bằng cách thực hiện cuộc đàn áp đẫm máu các học viên Pháp Luân Công, mà đỉnh điểm tội ác chính là nạn mổ cướp nội tạng sống các học viên Pháp Luân Công!

Tôi thấy rằng, đây cũng chỉ là 2 trưởng hợp tiêu biểu phản ánh mặt trái của hiện nay ở Phương Tây và Phương Đông... Và với những điều tệ hại này vẫn còn tiếp tục, thì số phận của nhân loại chẳng phải là đang đi theo vết xe đổ của các nền văn minh trong quá khứ xa xưa hay sao?!...

**GS:** (Lặng đi một lúc lâu, gương mặt ông thoáng nét đau xót và ưu tư sâu sắc. Ông đặt tách trà xuống, nhìn thẳng vào Henry)

Henry, những điều anh vừa chia sẻ, những ví dụ cụ thể mà anh đưa ra từ thực tế của thế giới chúng ta, thực sự làm tôi trăn trở và đau xót. Anh đã chỉ ra một cách rất rõ ràng và dũng cảm những biểu hiện đáng báo động của việc "công nghệ" hay "quyền lực", khi rơi vào tay những cá nhân hay những tổ chức thiếu vắng đạo đức, thiếu vắng lương tri, có thể gây ra những thảm kịch khủng khiếp và những tội ác tày trời như thế nào.

Những hành vi bạo lực vô nghĩa, cướp đi sinh mạng người vô tội một cách điên cuồng, dù ở bất cứ đâu, dù dưới hình thức nào, đều là biểu hiện của một sự "bệnh tật" sâu sắc trong tâm hồn con người hoặc trong cấu trúc xã hội, một sự đứt gãy với những giá trị nhân văn cơ bản.

Và khi quyền lực nhà nước, thay vì bảo vệ người dân, lẽ ra phải là chỗ dựa cho công lý và lẽ phải, lại được sử dụng để đàn áp một cách có hệ thống và tàn bạo những người ôn hòa, chỉ vì niềm tin của họ, hay thậm chí còn dẫn đến những tội ác không thể tưởng tượng nổi, xâm phạm đến chính phẩm giá và sự sống còn của con người theo những cách man rợ nhất... thì đó chính là đỉnh điểm của sự tha hóa, một dấu hiệu rõ ràng rằng một thế lực nào đó đang đi ngược lại những giá trị cơ bản nhất của nhân tính, ngược lại với Thiên lý, với những gì Đấng Sáng Tạo đã định ra cho sự sống.

Anh nói rất đúng, đó chỉ là những trường hợp tiêu biểu, những "triệu chứng" dễ thấy của một căn bệnh lớn hơn đang âm ỉ trong lòng nền văn minh hiện tại của chúng ta, cả ở phương Tây lẫn phương Đông. Và khi những điều tồi tệ, những tội ác như vậy vẫn còn tiếp tục, thậm chí có xu hướng lan rộng và trở nên tinh vi hơn, thì câu hỏi của anh – "số phận của nhân loại chẳng phải là đang đi theo vết xe đổ của các nền văn minh trong quá khứ xa xưa hay sao?" – là một câu hỏi hoàn toàn chính đáng và đầy sức nặng. Lịch sử dường như đang lặp lại những bài học đau đớn của nó, và "tiếng vọng" từ Atlantis hay những nền văn minh đã bị chôn vùi dưới cát đang trở nên cấp bách hơn bao giờ hết.

Sự tồn tại của những tội ác như vậy, sự thờ ơ hoặc bất lực của phần còn lại của thế giới trước chúng, chính là một thước đo cho thấy nền tảng đạo đức của nhân loại đang lung lay đến mức nào. Và nếu không có một sự thay đổi căn bản từ trong nhận thức, từ trong tâm hồn của mỗi con người, nếu chúng ta không dám đối mặt với sự thật, không dám lên tiếng bảo vệ công lý và những giá trị thiện lương, thì viễn cảnh mà anh lo sợ thực sự rất có thể xảy ra.

(Giáo sư ngừng lại, giọng ông có phần nghẹn ngào nhưng vẫn giữ được sự bình tĩnh.)

Nhưng, Henry này, chính vì chúng ta *nhận ra* được những điều này, chính vì chúng ta cảm thấy *đau xót* và *bất bình* trước những bất công và tội ác đó, đó cũng là một dấu hiệu cho thấy lương tri của con người vẫn chưa hoàn toàn bị dập tắt. "Tiếng vọng" của lịch sử không chỉ là lời cảnh báo, mà còn là lời kêu gọi. Kêu gọi chúng ta phải lựa chọn, phải hành động theo lương tâm, dù là trong phạm vi nhỏ bé của mình.

Số phận của nhân loại không phải là một kịch bản đã đóng sẵn hoàn toàn. Mỗi lựa chọn, mỗi hành động hướng thiện, mỗi nỗ lực bảo vệ sự thật và công lý, dù nhỏ đến đâu, đều góp phần vào việc thay đổi dòng chảy đó. Và có lẽ, đó cũng chính là một phần của "sự chuẩn bị" mà chúng ta đã nói đến.

HL:

Vâng, tôi rất cảm kích với những thông tin sâu sắc và tốt đẹp mà Giáo sư đã dành thời gian chia sẻ trong không chỉ buổi hôm nay mà còn ở 2 buổi trước, với sự thiện ý và sự chân thành...

Tôi hy vọng rằng đọc giả của The Epoch Media cũng sẽ cảm ngộ được nhiều điều tốt đẹp khi họ đọc được những lời chia sẻ này của ngài! Chúng ta cùng chúc cho nhân loại có sựa lựa chọn đúng đắn và cầu Chúa ban phước cho họ!

Và để khép lại buổi chia sẻ hôm nay, tôi đưa ra một câu hỏi giả tưởng cho ngài: Nếu giả sử ngài được trao quyền làm tổng thống Mỹ trong vòng đúng một tuần duy nhất, và đồng thời kiêm luôn chức vụ Chủ tịch của lưỡng viện Hoa Kỳ, và ngài chỉ được phép được làm tối đa 3 việc, vậy thì ngài sẽ ưu tiên làm 3 việc gì?

**GS:** (Mỉm cười hiền hậu, một nụ cười chân thành và ấm áp. Ông khẽ gật đầu trước những lời cảm ơn của Henry)

Henry, tôi cũng xin được bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến anh. Sự lắng nghe chăm chú, những câu hỏi sâu sắc và tinh thần tìm kiếm sự thật không mệt mỏi của anh đã tạo nên một không gian đối thoại vô cùng ý nghĩa và đáng trân trọng trong suốt ba buổi vừa qua. Tôi cũng hy vọng rằng những gì chúng ta trao đổi sẽ chạm đến được trái tim và khối óc của độc giả The Epoch Media, gieo vào lòng họ những hạt mầm của sự suy tư, của hy vọng và của lựa chọn hướng thiện. Và vâng, chúng ta hãy cùng cầu nguyện cho nhân loại có được sự minh triết để đưa ra những lựa chọn đúng đắn, và cầu xin sự ban phước của Đấng Thiêng Liêng cho tất cả mọi người.

(Giáo sư ngừng lại một chút, rồi một nụ cười ý nhị xuất hiện khi nghe câu hỏi giả tưởng của Henry. Ông trầm ngâm trong giây lát, ánh mắt nhìn xa xăm như đang cân nhắc kỹ lưỡng.)

Một câu hỏi giả tưởng rất thú vị và cũng đầy thách thức, Henry ạ. Được trao một quyền lực lớn như vậy, dù chỉ trong một thời gian ngắn, và chỉ được làm tối đa ba việc... Quả thực là một bài toán khó, bởi có quá nhiều điều cần phải làm cho đất nước này và cho cả thế giới.

Nhưng nếu buộc phải chọn, và với những gì chúng ta đã cùng nhau chiêm nghiệm về lịch sử, về các quy luật vũ trụ, và về tầm quan trọng của đạo đức và tâm linh, tôi nghĩ ba việc ưu tiên hàng đầu của tôi sẽ là:

* Khởi xướng một "Tuần Lễ Quốc Gia về Tự Vấn Lương Tri và Đạo Đức Nền Tảng":
* Mục đích: Đây không phải là một hành động mang tính áp đặt tôn giáo hay một hệ tư tưởng cụ thể, mà là một lời kêu gọi sâu sắc đến từng người dân, từng tổ chức, hãy dành thời gian để nhìn lại những giá trị đạo đức cơ bản nhất đã làm nên sự vĩ đại của một quốc gia và của nhân loại – những giá trị như sự trung thực, lòng trắc ẩn, trách nhiệm, sự tôn trọng lẫn nhau, và lòng biết ơn.
* Cách thực hiện: Tôi sẽ sử dụng quyền lực của mình để khuyến khích các phương tiện truyền thông, các tổ chức giáo dục, các cộng đồng tôn giáo (nếu họ tự nguyện tham gia), và cả các cơ quan chính phủ, tập trung vào việc thảo luận, chia sẻ, và chiêm nghiệm về những giá trị này. Sẽ có những diễn đàn mở, những chương trình đặc biệt, và những lời kêu gọi cá nhân từ những người có uy tín trong xã hội. Mục tiêu là tạo ra một không gian để mọi người "dừng lại và suy nghĩ" về la bàn đạo đức của chính mình và của cả xã hội, khơi dậy lại ngọn lửa lương tri đang có nguy cơ bị lụi tàn. Tôi tin rằng, sự thay đổi thực sự phải bắt đầu từ sự chuyển hóa trong tâm của mỗi con người.
* Ban hành một Sắc Lệnh Đặc Biệt về "Ưu Tiên Giáo Dục Toàn Diện và Khai Mở Tư Duy":
* Mục đích: Thay vì chỉ tập trung vào kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp, nền giáo dục cần phải được định hướng lại để nuôi dưỡng những con người có tư duy độc lập, có khả năng phân biệt đúng sai, có lòng trắc ẩn, và có một cái nhìn cởi mở về thế giới, bao gồm cả những khía cạnh lịch sử và tâm linh mà chúng ta đã thảo luận.
* Cách thực hiện: Sắc lệnh này sẽ khuyến khích việc đưa vào chương trình giảng dạy (một cách tự nguyện và phù hợp với từng cấp độ) những nội dung giúp học sinh, sinh viên tìm hiểu về các nền văn minh cổ đại, về các hệ thống triết học và đạo đức lớn của nhân loại, về tầm quan trọng của tư duy phản biện, và về sự cần thiết của việc phát triển cả trí tuệ cảm xúc lẫn trí tuệ tâm linh. Nó cũng sẽ thúc đẩy việc giảm bớt sự phân cực và thành kiến trong giáo dục, khuyến khích sự đối thoại và tôn trọng sự khác biệt. Mục tiêu là tạo ra một thế hệ trẻ có đủ trí tuệ và phẩm giá để đối mặt với những thách thức của tương lai.
* Đưa ra một "Lời Kêu Gọi Toàn Cầu về Sự Thật, Công Lý và Chấm Dứt Các Tội Ác Chống Lại Loài Người":
* Mục đích: Với tư cách là người đứng đầu một quốc gia có tầm ảnh hưởng lớn, tôi sẽ sử dụng diễn đàn quốc tế để lên tiếng một cách mạnh mẽ nhất, không nhân nhượng, về sự cần thiết phải phơi bày sự thật, đòi lại công lý cho các nạn nhân, và chấm dứt ngay lập tức tất cả các hình thức đàn áp, diệt chủng, và các tội ác chống lại loài người đang diễn ra trên khắp thế giới, bao gồm cả những tội ác kinh hoàng như nạn mổ cướp nội tạng mà anh đã nhắc đến.
* Cách thực hiện: Tôi sẽ chỉ đạo các cơ quan ngoại giao và tình báo cung cấp những bằng chứng xác thực nhất (nếu có và có thể công khai mà không gây nguy hiểm thêm cho các nạn nhân), đồng thời kêu gọi các quốc gia khác cùng chung tay hành động, không chỉ bằng lời nói mà bằng những biện pháp cụ thể, để cô lập và trừng phạt những chế độ, những tổ chức gây ra những tội ác đó. Đây không phải là vấn đề chính trị, mà là vấn đề lương tâm của toàn nhân loại. Một thế giới không thể có hòa bình và thịnh vượng thực sự nếu những tội ác như vậy vẫn còn được dung dưỡng.

(Giáo sư dừng lại, một vẻ trầm ngâm nhưng kiên định hiện rõ trên khuôn mặt ông.)

Ba việc đó, Henry ạ. Có lẽ chúng không phải là những giải pháp kinh tế hay quân sự tức thời, nhưng tôi tin rằng chúng chạm đến những nền tảng sâu xa nhất, những điều có thể tạo ra sự thay đổi bền vững và có ý nghĩa cho tương lai của nước Mỹ và của cả thế giới. Chúng bắt nguồn từ niềm tin rằng, sự thay đổi thực sự phải đến từ sự thức tỉnh của lương tri, sự nâng cao của trí huệ, và sự kiên định bảo vệ công lý.

Một tuần là quá ngắn, nhưng có lẽ đủ để gieo những hạt mầm quan trọng.

**HL:**Vâng, tôi rất cảm phục Giáo sư khi ngài đưa ra 3 lựa chọn ưu tiên hàng đầu để thực hiện, vì chúng đều là những điều lấy đạo đức làm gốc và hướng đến lợi ích chung...

Rât cảm ơn ngài vì tất cả! Tôi xin phép được khép lại chuỗi 3 buổi lắng nghe ngài chia sẻ tại đây, chúc ngài những điều tốt đẹp nhất và tôi cũng cầu Chúa ban phước cho ngài!

**GS:** (Mỉm cười ấm áp, ánh mắt chứa đựng sự trân trọng và một chút xúc động. Ông đứng dậy, chủ động đưa tay ra bắt tay Henry một lần nữa)

Henry, được chia sẻ những suy nghĩ của mình với một người lắng nghe sâu sắc và có tâm như anh là một niềm vui và vinh dự lớn đối với tôi. Sự cảm phục của anh chính là sự khích lệ quý báu. Tôi tin rằng, chừng nào chúng ta còn giữ vững niềm tin vào những giá trị đạo đức nền tảng và hướng đến lợi ích chung, chừng đó chúng ta vẫn còn hy vọng vào một tương lai tốt đẹp hơn.

Cảm ơn anh đã dành thời gian, đã đặt những câu hỏi ý nghĩa, và đã cùng tôi bước vào hành trình khám phá những "tiếng vọng trước thời gian" này. Tôi cũng xin chúc anh mọi điều tốt lành nhất trên con đường sự nghiệp và trong cuộc sống. Mong rằng ngọn lửa tìm kiếm sự thật và khao khát chia sẻ những điều tốt đẹp sẽ luôn soi sáng con đường của anh.

Và vâng, chúng ta hãy cùng cầu nguyện cho sự ban phước của Đấng Thiêng Liêng đến với tất cả mọi người, để mỗi chúng ta đều có thể tìm thấy sự bình an, trí huệ và lòng can đảm để sống một cuộc đời ý nghĩa.

Xin cảm ơn anh, Henry. Buổi chia sẻ của chúng ta đã đến lúc khép lại, nhưng tôi tin rằng những suy tư và những "tiếng vọng" này sẽ còn tiếp tục vang xa.

(Giáo sư Solomon và Henry Lowell bắt tay nhau thật chặt, ánh mắt cả hai đều ánh lên một sự đồng cảm và trân trọng sâu sắc. Loạt ba buổi phỏng vấn đã kết thúc, nhưng hành trình khám phá và chiêm nghiệm về những bí ẩn của lịch sử và những thông điệp cho hiện tại chỉ mới thực sự bắt đầu trong tâm trí của Henry, và có lẽ, sẽ là của cả những độc giả The Epoch Media sau này.)